

**Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**  
**Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

**Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật**

**1.1 Giới thiệu chung về dự toán và gói thầu**

- Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Mua sắm hàng vải sợi cho các máy tàu SE3/4 và SE21/22 năm 2025
- Tên dự toán: Mua sắm hàng vải sợi cho các máy tàu SE3/4 và SE21/22 năm 2025
- Địa điểm: Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt - Chi nhánh Đoàn tiếp viên Đường sắt Sài Gòn, địa chỉ: Số 01A Nguyễn Thông, Phường Nhiêu Lộc, TP.Hồ Chí Minh.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 60 ngày.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh qua mạng, 01 giai đoạn 01 túi hồ sơ.
- Yêu cầu về Cung cấp hàng hóa: Chi tiết tại Mẫu số 01A Chương IV.

**1.2. Yêu cầu về kỹ thuật**

**1.2.1. Yêu cầu chung:**

- Toàn bộ hàng hóa là hàng mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở về sau.
- Hàng hóa được đóng gói và vận chuyển đến địa điểm giao nhận theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

**1.2.2. Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:**

Nhà thầu phải cung cấp bảng tóm tắt thông số kỹ thuật để chứng minh hàng hóa do nhà thầu chào tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn cũng như yêu cầu của E-HSMT.

*- Nhà thầu lưu ý cần phải lập bảng tóm tắt liệt kê và đánh số các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn của các hàng hóa dự thầu theo đúng chỉ mục, thứ tự như bảng tiêu chuẩn bên dưới. Bất kỳ thông số nào nhà thầu không kê khai hoặc kê khai thiếu sót sẽ được xem là hàng hóa không đáp ứng thông số đó. Nếu thông số nào hàng hóa không có thì nhà thầu ghi là “không có”.*

- Tên hàng hóa cần ghi rõ cả model và hãng sản xuất mà nhà thầu chào thầu.*

**Bảng yêu cầu kỹ thuật đối với các hàng hóa như sau:**

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật chi tiết
<b>I</b>	<b>Phần 1 – Mua sắm hàng vải sợi cho các máy tàu SE3/4</b>	
1	Tấm đắp	<ul style="list-style-type: none"><li>- Hình chữ nhật, mép viền vát sỏ đường chỉ hình tam giác, xung quanh gập viền may (12-15)mm.</li><li>- Mật độ mũi chỉ: 4,5 mũi/10mm đường may.</li></ul>

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật chi tiết
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước (mm): Dài 1.400 (<math>\pm 2</math>) x rộng 1.100 (<math>\pm 2</math>).</li> <li>- Trọng lượng (gram): 364.6 <math>\pm 10</math>.</li> <li>- Chất liệu: Vải dệt kim tạo lông 2 bề mặt: 100% polyester.</li> <li>- Tính năng: Mềm, nhẹ, không dị ứng, không độc hại. Sợi vải không rơi rụng, bám lên người sử dụng. Không phai.</li> <li>- Màu sắc: Xanh Navy/Xanh Green.</li> <li>- Vải do Việt Nam sản xuất.</li> <li>- Thời hạn sử dụng: 24 tháng.</li> </ul>
2	Ga	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình hộp chữ nhật, xung quanh ga may viền của mép dưới (5-7)mm, bốn góc may bắt vuông góc, dưới mép dưới của hai đầu ga may đính dải chun bản 10mm co giãn, may dải chun bọc phủ mép vải dàn chia đều của mỗi đầu của ga theo kích thước (1100*5)mm.</li> <li>- Mật độ mũi chỉ: 4,5 mũi/10mm đường may.</li> <li>- Mỗi ga may một móc vào rìa ga ghi tháng, năm sản xuất.</li> <li>- Kích thước (mm): Dài 2.200 (<math>\pm 30</math>) x rộng 660 (<math>\pm 20</math>) x cao 250(<math>\pm 20</math>).</li> <li>- Trọng lượng (gram): 320 <math>\pm 30</math>.</li> <li>- Chất liệu: Vải CVC 100 % polyester.</li> <li>- Kết cấu: T250 (250 sợi/2,54cm<sup>2</sup>). Dọc 140 x ngang 110 (<math>\pm 10</math>)</li> <li>- Màu sắc: Màu trắng, kẻ sọc 30mm.</li> <li>- Vải do Hàn Quốc sản xuất.</li> </ul> <p>Thời hạn sử dụng: 8 tháng.</p>
3	Vỏ chăn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình chữ nhật, cửa chăn mở theo chiều ngang, cách 1 cạnh chiều ngang vỏ chăn 200mm.</li> <li>- Cửa chăn dài 1.000mm, có đáp 3 miếng băng dính (loại tốt) chia cửa chăn thành 4 phần đều nhau. Giữa 2 lớp (trên, dưới) của cửa chăn phải giao nhau 280 ~300 mm để bao kín ruột chăn.</li> <li>- Mặt trên vỏ chăn, cách 1 cạnh chiều ngang vỏ chăn từ 80 ~ 100mm may một dây lé khác màu, tại giữa vỏ chăn, cách cạnh chiều ngang vỏ chăn từ 200 ~ 210 mm thêu logo chữ in hoa bằng chỉ màu xanh da trời: VNR, KT chữ (10*15)mm, chỉ đỏ chữ ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM, kích thước chữ 12*16)mm, chiều dài từ điểm đầu chữ đến điểm cuối chữ = 190mm, chiều cao điểm trên biểu tượng đến mép dưới chữ =75mm. <i>(Hình ảnh Chi tiết kèm theo E-HSMT tại mục Bản vẽ)</i></li> <li>- Có 4 dây buộc ở 4 góc tránh xô lệch giữa vỏ và ruột.</li> <li>- Mật độ mũi chỉ: 4,5 mũi/10mm đường may.</li> <li>- Kích thước (mm): Dài 2.000 (<math>\pm 20</math>) x rộng 1.400 (<math>\pm 20</math>).</li> </ul>

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật chi tiết
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dây buộc (mm): 150 ±5.</li> <li>- Dài miếng dây buộc (mm): 45.</li> <li>- Rộng miếng dây buộc (mm): 25.</li> <li>- Trọng lượng (gram): 975 ±50.</li> <li>- Chất liệu: Vải CVC 35% Coston +65% polyester (±3%).</li> <li>- Kết cấu: T250 (250 sợi/2,54cm<sup>2</sup>). Dọc 140 x ngang 110 (± 10)</li> <li>- Màu sắc: Màu vàng, kẻ sọc 30mm.</li> <li>- Vải do Hàn Quốc sản xuất.</li> <li>- Thời hạn sử dụng: 24 tháng</li> </ul>
4	Vỏ gói	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình chữ nhật.</li> <li>- Bềo thẳng 4 cạnh, cánh bềo rộng 50mm.</li> <li>- Dây l� khác màu.</li> <li>- M� cửa g�i bằng 2 l� vải giao nhau từ 130 ~ 150mm.</li> <li>- G�c tr�i ph�a tr�n mặt g�i th�u logo chữ in hoa bằng chỉ xanh da trời: VNR, kích thước chữ (8*18)mm, chỉ đỏ chữ ĐUỜNG SẮT VIỆT NAM, kích thước chữ 7*14)mm, chiều dài từ điểm đầu chữ đến điểm cuối chữ = 155mm, chiều cao điểm tr�n biểu tượng đến m�p dưới chữ =62mm. <i>(Hình ảnh Chi tiết kèm theo E-HSMT tại mục Bản vẽ)</i></li> <li>- Mật độ mũi chỉ: 4,5 mũi/10mm đường may.</li> <li>- Kích thước (mm): Dài 650 (± 10) x rộng 450 (± 10).</li> <li>- Đ�p che (mm): 200.</li> <li>- Trọng lượng (gram): 155 ±10.</li> <li>- Chất liệu: Vải CVC 35% Coston +65% polyester (±3%).</li> <li>- Kết cấu: T250 (250 sợi/2,54cm<sup>2</sup>). Dọc 140 x ngang 110 (± 10)</li> <li>- Màu sắc: Màu vàng, kẻ sọc 30mm.</li> <li>- Vải do Hàn Quốc sản xuất.</li> <li>- Thời hạn sử dụng: 18 tháng</li> </ul>
5	Ruột ch�n	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vỏ bọc (t�i ch�n) hình chữ nhật, xung quanh may viền m�p 5-7mm.</li> <li>- Mật độ mũi chỉ: 4 mũi/10mm đường may, l�n phải nh�i bông may kín, d�n đều may ch�n hai mặt � van xuôi theo chiều hình chữ nhật kích thước: (100*120)mm, xung quanh may viền đ� 20-30mm, bốn g�c c� bốn khuy�t d�y đ� buộc vào vỏ ch�n.</li> <li>- M�i ruột ch�n may một nh�n m�c vào r�a, ghi th�ng, n�m sản xuất.</li> <li>- Kích thước (mm): Dài 2.000 (± 10) x rộng 1.400 (± 10) cao: D�y 8 ± 1.</li> <li>- Trọng lượng (gram): 1.217 ±10.</li> <li>- Chất liệu: Vải TC (Tixi):100% polyester (±3%).</li> </ul>

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật chi tiết
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết cấu: T150 (150 sợi/2,54cm<sup>2</sup>). Dọc 74 x ngang 76 (± 10).</li> <li>- Ruột bông: Bông tám 7D *64mm: H/C/S thành phần 100% Polyester.</li> <li>- Màu sắc vỏ bọc: Màu vàng nâu nhạt.</li> <li>- Ruột bông chần: Màu trắng.</li> <li>- Vải do Việt Nam sản xuất</li> <li>- Bông do Hàn Quốc sản xuất.</li> <li>- Thời hạn sử dụng: 36 tháng</li> </ul>
6	Ruột gói	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vỏ bọc (túi gói) hình chữ nhật, xung quanh may viền mép 5 – 7 mm.</li> <li>- Mật độ mũi chỉ: 4 mũi/10mm đường may, lộn phải nhồi bông may kín.</li> <li>- Mỗi ruột gói may một nhãn mác vào rìa ruột, ghi tháng, năm sản xuất.</li> <li>- Kích thước (mm): Dài 650 (± 10) x rộng 450 (± 10) cao: Dày tâm gói tự nhiên 150 ± 10.</li> <li>- Trọng lượng (gram): 600 ± 10.</li> <li>- Chất liệu: Vải TC (Tixi): 100% polyester (± 3%).</li> <li>- Kết cấu: T150 (150 sợi/2,54cm<sup>2</sup>). Dọc 74 x ngang 76 (± 10).</li> <li>- Ruột bông: Bông sợi hạt 7D *64mm: H/C/S thành phần 100% Polyester.</li> <li>- Màu sắc vỏ bọc: Màu xanh navy.</li> <li>- Ruột bông: Màu trắng.</li> <li>- Vải do Việt Nam sản xuất</li> <li>- Bông do Hàn Quốc sản xuất.</li> <li>- Thời hạn sử dụng: 24 tháng</li> </ul>
<b>II</b>	<b>Phần 2 – Mua sắm hàng vải sợi cho các máy tàu SE21/22</b>	
1	Tấm đắp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình chữ nhật, viền nẹp 1,5cm. Lớp gòn được chần trực tiếp vào vải, dày đều và kỹ. Có đường dẫn qua trám ở cả 2 mặt theo chiều tấm đắp.</li> <li>- Kích thước quả trám 15cm, viền đê 2-3cm. Thêu logo trên bề mặt tấm đắp, Logo kích thước (4,2x10cm). <i>(Hình ảnh Chi tiết kèm theo E-HSMT tại mục Bản vẽ)</i></li> <li>- Mật độ chỉ: 4 mũi/10mm đường may.</li> <li>- Mỗi tấm đắp may một mác vào rìa tấm đắp, ghi tháng, năm sản xuất.</li> <li>- Kích thước (mm): Dài 1.500 (± 20) x rộng 1.100 (± 20).</li> <li>- Trọng lượng (gram): 650 ± 50.</li> <li>- Chất liệu: Vải phi lụa: 100% polyester (± 3). Bông 100% polyester RS (4D lowmelt + 7D64hc + 7D64hcs)</li> <li>- Màu sắc vỏ bọc: Màu trắng hoạ tiết hoa vàng.</li> </ul>

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật chi tiết
		- Thời hạn sử dụng: 24 tháng.
2	Ga	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình thăng hình chữ nhật, may viền quanh mép ga rộng 7mm.</li> <li>- Thêu logo trên bề mặt ga, kích thước (4,2x10cm). <i>(Hình ảnh Chi tiết kèm theo E-HSMT tại mục Bản vẽ)</i></li> <li>- Mật độ chỉ: 4 mũi/10mm đường may.</li> <li>- Mỗi ga may một móc vào rìa ga, ghi tháng, năm sản xuất.</li> <li>- Kích thước (mm): Dài 240 (<math>\pm 10</math>) x rộng 125 (<math>\pm 10</math>).</li> <li>- Trọng lượng (gram): 420 <math>\pm 30</math>.</li> <li>- Chất liệu: Vải T300CN: 50% Cotton +50% polyester.</li> <li>- Màu sắc vỏ bọc: Màu trắng kẻ sọc 30mm.</li> <li>- Thời hạn sử dụng: 8 tháng.</li> </ul>
3	Vỏ chăn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình chữ nhật, viền nẹp 1,5cm. Lóp gòn được chần trực tiếp vào vải, dần đều và kỹ. Có đường dẫn qua trám ở cả 2 mặt theo chiều tấm đắp.</li> <li>- Kích thước quả trám 15cm, viền đê 2-3cm. Thêu logo trên bề mặt tấm đắp, Logo kích thước (4,2x10cm). <i>(Hình ảnh Chi tiết kèm theo E-HSMT tại mục Bản vẽ)</i></li> <li>- Mật độ chỉ: 4 mũi/10mm đường may.</li> <li>- Mỗi vỏ chăn may một móc vào rìa vỏ chăn, ghi tháng, năm sản xuất.</li> <li>- Kích thước (mm): Dài 2.000 (<math>\pm 20</math>) x rộng 1.400 (<math>\pm 20</math>).</li> <li>- Trọng lượng (gram): 1080 <math>\pm 40</math>.</li> <li>- Chất liệu: Vải phi lụa:100% polyester (<math>\pm 3</math>). Bông 100% polyester RS (4D lowmelt + 7D64hc + 7D64hcs)</li> <li>- Màu sắc vỏ bọc: Màu trắng hoạ tiết hoa vàng.</li> <li>- Thời hạn sử dụng: 24 tháng.</li> </ul>
4	Vỏ gối	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình chữ nhật, có bèo thăng 4 cạnh, rộng 4cm. Mỏ gói bằng 2 lớp vải chồng nhau (13-15cm). Thêu logo trên bề mặt vỏ gối, logo kích thước (4,2x10cm). <i>(Hình ảnh Chi tiết kèm theo E-HSMT tại mục Bản vẽ)</i></li> <li>- Mật độ chỉ: 4 mũi/10mm đường may.</li> <li>- Mỗi gối may một móc vào rìa gối, ghi tháng, năm sản xuất.</li> <li>- Kích thước (mm): Dài 650 (<math>\pm 10</math>) x rộng 450 (<math>\pm 10</math>).</li> <li>- Đắp che (mm): 130-150.</li> <li>- Trọng lượng (gram): 100 <math>\pm 10</math>.</li> <li>- Chất liệu: Vải phi lụa:100% polyester (<math>\pm 3</math>).</li> <li>- Màu sắc vỏ bọc: Màu vàng hoạ tiết hoa trắng.</li> <li>- Thời hạn sử dụng: 18 tháng.</li> </ul>
5	Ruột gối	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vỏ bọc (túi gối) hình chữ nhật, xung quanh may viền mép 5 – 7 mm.</li> </ul>

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật chi tiết
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mật độ mũi chỉ: 4 mũi/10mm đường may, lộn phải nhồi bông may kín.</li> <li>- Mỗi ruột gối may một nhãn mác vào rìa ruột, ghi tháng, năm sản xuất.</li> <li>- Kích thước (mm): Dài 650 (<math>\pm 10</math>) x rộng 450 (<math>\pm 10</math>) cao: Dày tâm gối tự nhiên <math>150 \pm 10</math>.</li> <li>- Trọng lượng (gram): <math>600 \pm 10</math>.</li> <li>- Chất liệu: Vải TC (Tixi): 100% polyester (<math>\pm 3\%</math>).</li> <li>- Kết cấu: T150 (150 sợi/2,54cm<sup>2</sup>). Dọc 74 x ngang 76 (<math>\pm 10</math>).</li> <li>- Ruột bông: Bông sợi hạt 7D *64mm: H/C/S thành phần 100% Polyester.</li> <li>- Màu sắc vỏ bọc: Màu xanh navy.</li> <li>- Ruột bông: Màu trắng.</li> <li>- Vải do Việt Nam sản xuất</li> <li>- Bông do Hàn Quốc sản xuất.</li> <li>- Thời hạn sử dụng: 24 tháng</li> </ul>

### 1.3. Các yêu cầu khác

#### a. Bảo hành

- Thời gian bảo hành: Hàng hóa được bảo hành 06 tháng, tính từ lúc nghiệm thu hàng hóa đưa vào sử dụng, ngoài ra nhà thầu phải bảo hành hàng hóa theo đúng quy định của nhà sản xuất.

- Phương thức bảo hành: Cam kết khắc phục hư hỏng trong vòng 2 ngày sau khi nhận được thông báo sự cố (*điện thoại, email*) của chủ đầu tư trong suốt thời gian bảo hành.

#### b. Cam kết:

- Hàng hóa là hàng mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở về sau, đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Hàng hóa được đóng gói và vận chuyển đến địa điểm giao nhận theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Hàng hóa phải đúng quy cách khi giao, không sút chỉ, không rách. Các số mũi chỉ đúng theo yêu cầu, đều, không sùì chỉ, lỏng chỉ, bỏ mũi, tụt hoặc xô chỉ.

- Cam kết khắc phục sửa chữa khi sản phẩm có sai sót do lỗi của nhà sản xuất trong quá trình sử dụng.

#### c. Hàng mẫu:

- Nhà thầu chuẩn bị hàng mẫu có tên của nhà sản xuất.

- Cam kết cung cấp hàng mẫu, mẫu vải trong vòng 05 ngày làm việc sau thời điểm đóng thầu (Nhà thầu tự nộp hàng mẫu, mẫu vải).

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng
I	Phần 1 – Mua sắm hàng vải sợi cho các mác tàu SE3/4		

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng
1	Tấm đắp	Cái	1
2	Ga	Cái	1
3	Vỏ chăn	Cái	1
4	Vỏ gối	Cái	1
5	Ruột chăn	Cái	1
6	Ruột gối	Cái	1
<b>II</b>	<b>Phần 2 – Mua sắm hàng vải sợi cho các mác tàu SE21/22</b>		
1	Tấm đắp	Cái	1
2	Ga	Cái	1
3	Vỏ chăn	Cái	1
4	Vỏ gối	Cái	1
5	Ruột gối	Cái	1

Hàng mẫu sẽ được chủ đầu tư đánh giá về chất lượng theo thông số kỹ thuật mời thầu.

**d. Yêu cầu khác:** Hàng mẫu phải có đầy đủ tên nhà sản xuất, xuất xứ.

- **Đối với nhà thầu không trúng thầu:** Hàng mẫu sẽ được hoàn trả trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày công bố kết quả lựa chọn nhà thầu, sau thời hạn trên các hàng mẫu bị huỷ bỏ; bên mời thầu sẽ không giải quyết trả mẫu đối với các nhà thầu đến trễ sau thời hạn nêu trên.
- **Đối với nhà thầu trúng thầu:** Hàng mẫu sẽ được hoàn trả ngay sau khi nghiệm thu đợt hàng đầu tiên và trong thời hạn 02 ngày (kể từ ngày giao đợt hàng đầu tiên).

**e. Chất liệu vải**

- Nhà thầu phải kèm Phiếu kiểm nghiệm của cơ quan có chức năng. (Thời gian kiểm nghiệm từ năm 2025 trở về sau) đáp ứng các điều kiện sau:

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật chi tiết
<b>I</b>	<b>Phần 1 – Mua sắm hàng vải sợi cho các mác tàu SE3/4</b>	
1	Tấm đắp	- Chất liệu: Vải dệt kim tạo lông 2 bề mặt: 100% polyester. - Màu sắc: Xanh Navy/Xanh Green. - Vải do Việt Nam sản xuất.
2	Ga	- Chất liệu: Vải CVC 100 % polyester. - Kết cấu: T250 (250 sợi/2,54cm <sup>2</sup> ). Dọc 140 x ngang 110 (± 10) - Màu sắc: Trắng, kẻ sọc 30mm. - Vải do Hàn Quốc sản xuất.
3	Vỏ chăn	- Chất liệu: Vải CVC 35% Coston - 65% polyester (±3%). - Kết cấu: T250 (250 sợi/2,54cm <sup>2</sup> ). Dọc 140 x ngang 110 (± 10)

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật chi tiết
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Màu sắc: Màu vàng, kẻ sọc 30mm.</li> <li>- Vải do Hàn Quốc sản xuất.</li> </ul>
4	Vỏ gói	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Vải CVC 35% Coston - 65% polyester (<math>\pm 3\%</math>).</li> <li>- Kết cấu: T250 (250 sợi/2,54cm<sup>2</sup>). Dọc 140 x ngang 110 (<math>\pm 10</math>).</li> <li>- Màu sắc: Màu vàng, kẻ sọc 30mm.</li> <li>- Vải do Hàn Quốc sản xuất.</li> </ul>
5	Ruột chăn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Vải TC (Tixi):100% polyester (<math>\pm 3\%</math>).</li> <li>- Kết cấu: T150 (150 sợi/2,54cm<sup>2</sup>). Dọc 74 x ngang 76 (<math>\pm 10</math>).</li> <li>- Màu sắc vỏ bọc: Màu vàng nâu nhạt.</li> <li>- Vải do Việt Nam sản xuất.</li> </ul>
6	Ruột gối	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Vải TC (Tixi):100% polyester (<math>\pm 3\%</math>).</li> <li>- Kết cấu: T150 (150 sợi/2,54cm<sup>2</sup>). Dọc 74 x ngang 76 (<math>\pm 10</math>).</li> <li>- Màu sắc vỏ bọc: Màu xanh navy.</li> <li>- Vải do Việt Nam sản xuất</li> </ul>
<b>II</b>	<b>Phần 2 – Mua sắm hàng vải sợi cho các mác tàu SE21/22</b>	
1	Tấm đắp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Vải phi lụa:100% polyester (<math>\pm 3</math>).</li> <li>- Màu sắc vỏ bọc: Màu trắng hoạ tiết hoa vàng.</li> </ul>
2	Ga	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Vải T300CN: 50% Cotton – 50% polyester.</li> <li>- Màu sắc vỏ bọc: Màu trắng kẻ sọc 30mm.</li> </ul>
3	Vỏ chăn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Vải phi lụa:100% polyester (<math>\pm 3</math>).</li> <li>- Màu sắc vỏ bọc: Màu trắng hoạ tiết hoa vàng.</li> </ul>
4	Vỏ gối	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Vải phi lụa:100% polyester (<math>\pm 3</math>).</li> <li>- Màu sắc vỏ bọc: Màu vàng hoạ tiết hoa trắng.</li> </ul>
5	Ruột gối	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Vải TC (Tixi):100% polyester (<math>\pm 3\%</math>).</li> <li>- Kết cấu: T150 (150 sợi/2,54cm<sup>2</sup>). Dọc 74 x ngang 76 (<math>\pm 10</math>).</li> <li>- Màu sắc vỏ bọc: Màu xanh navy.</li> <li>- Vải do Việt Nam sản xuất</li> </ul>

**Mục 2. Bản vẽ:**



### **Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

- Kiểm tra đặc tính kỹ thuật của hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT
- Thử nghiệm: Theo quy định.

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 591/QĐ - VTĐS

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy định, tiêu chuẩn hàng bông vải sợi phục vụ hành khách  
của Công ty CP vận tải đường sắt**

**TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT .**

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Vận tải Đường sắt đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông Công ty;*

*Căn cứ Quyết định số 81/QĐ – HĐQT ngày 22/11/2024 về việc Ban hành Quy chế sản xuất kinh doanh của Công ty CP Vận tải Đường sắt ;*

*Căn cứ Quyết định số 473/QĐ –VTĐS ngày 27/11/2024 về việc Ban hành Quy định quản lý kế hoạch sản xuất kinh doanh của vận tải Công ty CP Vận tải Đường sắt ;*

*Căn cứ đề nghị của Ông trưởng phòng: KH-ĐT, KD Công ty.*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1 .** Ban hành kèm theo quyết định này “ Quy định tiêu chuẩn hàng bông vải sợi phục vụ hành khách của Công ty CP Vận tải Đường sắt”.


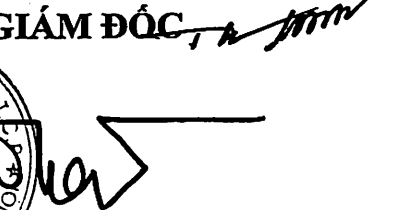
**Điều 2.** Quyết định này áp dụng để thực hiện mua sắm, trang cấp hàng vải sợi phục vụ hành khách trên các đoàn tàu của Công ty CP Vận tải Đường sắt.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Ông Trưởng phòng chuyên môn nghiệp vụ và Ông Giám đốc các Chi nhánh trực thuộc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Hội đồng quản trị Công ty (b/c);
- Ban Tổng giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, KH-ĐT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Đào Anh Tuấn**

**Quy định tiêu chuẩn hàng bông vải sợi phục vụ hành khách của Công ty CP vận tải đường sắt**  
(Kèm theo quyết định số 591/QĐ-VTĐS ngày 22 tháng 7 năm 2025)

TT	Tên vật tư	Hình dáng	Thông số								Chất liệu	Màu sắc	Xuất xứ	Thời hạn sử dụng (tháng)	Ghi chú
			Dài (mm)	Rộng (mm)	Cao (mm)	Đáp che (mm)	Dây buộc (mm)	Dài miếng dính (mm)	Rộng miếng dính (mm)	Trọng lượng (gram)					
<b>I</b>	<b>Hàng vải sợi khoang VIP</b>														
1	Ga trải giường khoang VIP	+ Hình hộp chữ nhật, xung quanh ga may viền của mép dưới (5-7)mm, bốn góc may bắt vuông góc, dưới mép dưới của bốn góc may đính dải chun bản 10mm co giãn, may dải chun bọc phủ mép vải dàn đều của từng góc theo kích thước (500*5)mm. Mật độ mũi chỉ 4,5 mũi/10 mm đường may.	2.200 ± 10	1.30 0 ± 5	280 ± 5					430 ± 10	Vải CVC: 50% coston + 50% Polyester (± 3%), có kết cấu: T 250 (250 sợi/2,54 cm <sup>2</sup> ): dọc 140 * ngang 110 (±10)	Màu trắng, kẻ sọc 10 mm	Vải do Hàn Quốc sản xuất	8	

		+ Mỗi ga may một mác vào rìa ga ghi tháng, năm sản xuất.													
2	Vỏ gói khoang VIP	<p>Hình chữ nhật. Bèo thẳng 4 cạnh, cánh bèo rộng 50 mm. Dây lè màu trắng. Mở cửa gói bằng 2 lá vải giao nhau từ 130 ~ 150 mm.</p> <p>Góc trái phía trên mặt gói thêu logo chữ in hoa : VNR KT chữ (8*18)mm, ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM KT chữ (7*14)mm, chiều dài từ điểm đầu chữ đến cuối chữ = 155mm, chiều cao điểm trên biểu tượng đến mép dưới chữ = 62mm bằng chỉ trắng. Mật độ mũi chỉ 4,5 mũi/10 mm đường may. Mỗi vỏ gói may</p>	700 ± 10	500 ± 10	200				120 ± 5	Vải CVC: 50% coston + 50% Polyester (± 3%), có kết cấu: T 250 (250 sợi/2,54 cm <sup>2</sup> ): dọc 140 * ngang 110 (±10).	Màu trắng, kẻ sọc 10 mm	Vải do Hàn Quốc sản xuất	18		

		một móc vào rìa ghi tháng, năm sản xuất.													
3	Vỏ chắn khoang VIP	Hình chữ nhật, cửa chắn mở theo chiều ngang, cách 1 cạnh chiều ngang vỏ chắn 200 mm. Cửa chắn dài 1.200 mm, có đáp 3 miếng băng dính (loại tốt) chia cửa chắn thành 4 phần đều nhau. Giữa 2 lớp (trên, dưới) của cửa chắn phải giao nhau 280 ~ 300 mm để bao kín ruột chắn. Mặt trên vỏ chắn, cách 1 cạnh chiều ngang vỏ chắn từ 80 ~ 100 mm may một dây lé cùng màu, tại giữa vỏ chắn,  Cách cạnh chiều ngang vỏ chắn từ 200 ~ 210 mm theo	2.200 ± 10	1.500 ± 10		150 ± 5	45	25	995 ± 20	Vải CVC: 35% coston + 65% Polyester (± 3%), có kết cấu: T 250 (250 sợi/2,54 cm <sup>2</sup> ): dọc 140 * ngang 110 (±10);	Màu trắng, kẻ sọc 10 mm	Vải do Hàn Quốc sản xuất	24		

		<p>logo Góc trái phía trên mặt gôì thêu logo chữ in hoa : VNR KT chữ (8*18)mm, chữ ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM KT chữ (7*14) mm, chiều dài từ điểm đầu chữ đến cuối chữ = 155mm, chiều cao điểm trên biểu tượng đến mép dưới chữ = 62mm bằng chi trắng. Có 4 dây buộc ở bốn góc tránh xô lệch giữa vỏ và ruột. Mật độ mũi chi: 4,5 mũi/10 mm đường may.</p> <p>Mỗi vỏ chần may một mác vào rìa vỏ chần ghi tháng, năm sản xuất.</p>												
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

*VNR*

4	Ruột gói khoảng VIP	Vỏ bọc (Túi gói) hình chữ nhật, xung quanh may viền mép 5 - 7 mm. Mật độ mũi chỉ 4 mũi/10 mm đường may, lộn phải nhồi bông may kín.  Mỗi ruột gói may một nhãn mác vào rìa ghi tháng, năm sản xuất	650 ± 10	450 ± 10	Dày tự nhiên 200 ± 10					865 ± 20	+ Vải TC (Tixi): 100% Polyester (± 3), có kết cấu: T 150 (150 sợi/2,54 cm <sup>2</sup> ): dọc 74 * ngang 76 (± 10). + Ruột bông: bông sơ hạt 7D*64mm: H/C/S thành phần 100% Polyester	+ Màu vàng nâu nhạt           Màu trắng	+ Vải do Việt Nam sản xuất           Bông do Hàn Quốc sản xuất	24	
	Ruột chăn khoảng VIP	Vỏ bọc (Túi chăn) hình chữ nhật, xung quanh may viền mép 5 - 7 mm. Mật độ mũi chỉ 4 mũi/10 mm đường may, lộn phải nhồi bông, dàn đều, may kín, may chân hai mặt Ô van xuôi theo chiều hình	2.200 ± 10	1.50 0 ± 10	Dày tự nhiên 9 ± 1					1.809 ± 10	+ Vải TC (Tixi): 100% Polyester (± 3), có kết cấu: T 150 (150 sợi/2,54 cm <sup>2</sup> ): dọc	+ Màu vàng nâu nhạt	+ Vải do Việt Nam sản xuất	36	

		chữ nhật KT: (100*120)mm, xung quanh may viền dè 20-30mm, bốn góc có bốn khuyết dây để buộc vào vỏ chăn.  Mỗi ruột chăn may một mác vào rìa ghi tháng, năm sản xuất									74 * ngang 76 (± 10). + Ruột bông: bông tám 7D*64mm: H/C/S thành phần 100% Polyester	+Màu trắng	+Bông do Hàn Quốc sản xuất		
<b>II Hàng vải sợi tàu chất lượng cao SE19/20 &amp; SE21/22</b>															
1	Ga trải giường	Hình hộp chữ nhật, xung quanh ga may viền của mép dưới (5-7)mm, bốn góc may bắt vuông góc, dưới mép dưới của hai đầu ga may đính dải chun bản 10mm co giãn, may dải chun bọc phủ mép vải đàn chia đều của mỗi đầu của ga theo kích thước (1100*5)mm. Mật độ mũi chỉ 4,5	2.200 ± 30	660 ± 20	250 ± 20						320 ± 30	Vải CVC: 100% Polyester, có kết cấu: T 250 (250 sợi/2,54 cm <sup>2</sup> ): dọc 140 * ngang 110 (±10)	Màu trắng, kẻ sọc 30 mm	Vải do Hàn Quốc sản xuất	8

		mũi/10 mm đường may. Mỗi ga may một móc vào rìa ga ghi tháng, năm sản xuất.												
2	Vỏ gói	Hình chữ nhật (kiểu gói ống). Mờ cửa gói bằng 2 lá vải giao nhau (đáp che) từ 130 ~ 150 mm. Góc trái phía trên mặt gói thêu logo chữ in hoa bằng chỉ xanh da trời: VNR KT chữ (8*18)mm, chỉ đỏ chữ ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM KT chữ (7*14)mm, chiều dài từ điểm đầu chữ đến cuối chữ = 155mm, chiều cao điểm trên biểu tượng đến mép dưới chữ = 62mm. Mật độ mũi chỉ 4,5 mũi/10 mm đường may	650 ± 10	450 ± 10		130				85 ± 5	Vải Satin: 100% coston (± 3), có kết cấu: T 250 (250 sợi/2,54 cm <sup>2</sup> ): dọc 160 * ngang 140 (± 10); sợi 60S.	Màu: Nâu da đồng	Vải do Hàn Quốc sản xuất	18
3	Vỏ chần (tấm đắp lớn)	Hình chữ nhật, cửa chần mở theo chiều ngang, cách 1 cạnh chiều ngang vỏ chần 200 mm. Cửa chần	2.000 ± 20	1.400 ± 20			150 ± 5	45	25	700 ± 50	Vải Satin: 100% coston (± 3), có kết cấu: T 250	Màu: Nâu da đồng	Vải do Hàn Quốc sản xuất	24

Vlab

		<p>dài 1.000 mm, có đáp 3 miếng băng dính (loại tốt) chia cửa chần thành 4 phần đều nhau. Giữa 2 lớp (trên, dưới) của cửa chần phải giao nhau 280 ~ 300 mm để bao kín ruột chần, có 4 dây buộc ở bốn góc tránh xô lệch giữa vỏ và ruột, tại giữa vỏ chần, cách cạnh chiều ngang vỏ chần từ 200 ~ 210 mm</p> <p>thêu logo chữ in hoa bằng chỉ màu xanh da trời: VNR, KT chữ (10*15)mm, chỉ đỏ chữ ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM KT chữ (12*16)mm, chiều dài từ điểm đầu chữ đến cuối chữ = 190mm, chiều cao điểm trên biểu tượng đến mép dưới chữ = 75mm. Mật độ mũi chỉ: 4,5 mũi/10 mm đường may.</p>								<p>(250 sợi/2,54 cm<sup>2</sup>): dọc 160 * ngang 140 (± 10); sợi 60S.</p>	<p>và nâu vàng</p>			
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--------------------	--	--	--

III Hàng vải sợi các mác tàu khác của Công ty															
1	Tấm đắp	Hình chữ nhật, mép viền vắt sổ đường chỉ hình tam giác, xung quanh gập viền may (12-15)mm. Mật độ mũi chỉ 4,5 mũi/10 mm đường may.	1.400 ± 2	1.10 0 ± 2						364.6 ± 10	Vải dệt kim tạo lông 2 bề mặt: 100% PolyesterTỉ nh năng: Mềm, nhẹ, không dị ứng, không độc hại. Sợi vải không rơi rụng bám lên người sử dụng. Không phai.	Xanh Navy/ Xanh Green	Vải do Việt Nam sản xuất	24	Sử dụng chung cho tất cả các mác tàu chất lượng cao và tàu khác.
2	Ga trải Giường	Hình hộp chữ nhật, xung quanh ga may viền của mép dưới (5-7)mm, bốn góc may bắt vuông góc, dưới mép dưới của hai đầu ga may đính dải chun bản 10mm co giãn, may dải chun bọc phủ mép	2.200 ± 30	660 ± 20	250 ± 20					320 ± 30	Vải CVC: 100% Polyester, có kết cấu: T 250 (250 sợi/2,54 cm <sup>2</sup> ): dọc 140 *	Màu trắng, kẻ sọc 30 mm	Vải do Hàn Quốc sản xuất	8	

		vải dãn chia đều của mỗi đầu của ga theo kích thước (1100*5)mm. Mật độ mũi chỉ 4,5 mũi/10 mm đường may. Mỗi ga may một móc vào rìa ga ghi tháng, năm sản xuất.									ngang 110 (±10)					
3	Vỏ gói	Hình chữ nhật. Bề mặt 4 cạnh, cánh bèo rộng 50 mm. Dây lè khác màu. Mờ cửa gói bằng 2 lá vải giao nhau từ 130 ~ 150 mm. Góc trái phía trên mặt gói thêu logo chữ in hoa bằng chỉ xanh da trời: VNR KT chữ (8*18)mm, chỉ đỏ chữ ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM KT chữ (7*14)mm, chiều dài từ điểm đầu chữ đến cuối chữ = 155mm, chiều cao điểm trên	650 ± 10	450 ± 10	200					155 ± 10	Vải CVC: 35% coston + 65% Polyester (± 3), có kết cấu: T 250 (250 sợi/2,54 cm <sup>2</sup> ): dọc 140 * ngang 110 (± 10);	Màu vàng, kẻ sọc 30 mm	Vải do Hàn Quốc sản xuất	18		

		biểu tượng đến mép dưới chữ = 62mm. . Mật độ mũi chỉ 4,5 mũi/10 mm đường may.													
4	Vỏ chăn ( Tấm đắp lớn)	Hình chữ nhật, cửa chăn mở theo chiều ngang, cách 1 cạnh chiều ngang vỏ chăn 200 mm. Cửa chăn dài 1.000 mm, có đáp 3 miếng băng dính (loại tốt) chia cửa chăn thành 4 phần đều nhau. Giữa 2 lớp (trên, dưới) của cửa chăn phải giao nhau 280 ~ 300 mm để bao kín ruột chăn. Mặt trên vỏ chăn, cách 1 cạnh chiều ngang vỏ chăn từ 80 ~ 100 mm may một dây lé khác màu, tại giữa vỏ chăn, cách cạnh chiều ngang vỏ chăn	2.000 ± 20	1.40 0 ± 20			150 ± 5	45	25	975 ± 50	Vải CVC: 35% coston + 65% Polyester (± 3%), có kết cấu: T 250 (250 sợi/2,54 cm <sup>2</sup> ): dọc 140 * ngang 110 (±10);	Màu vàng, kẻ sọc 30 mm	Vải do Hàn Quốc sản xuất	24	

		<p>từ 200 ~ 210 mm  thêu logo chữ in hoa  bằng chỉ màu xanh  da trời: VNR, KT  chữ (10*15)mm, chỉ  đỏ chữ ĐƯỜNG  SẮT VIỆT NAM  KT chữ (12*16)mm,  chiều dài từ điểm  đầu chữ đến cuối  chữ = 190mm, chiều  cao điểm trên biểu  tượng đến mép dưới  chữ = 75mm. . Có 4  dây buộc ở bốn góc  tránh xô lệch giữa  vỏ và ruột</p> <p>Mật độ mũi chỉ 4,5  mũi/10 mm đường  may.</p>												
5	Ruột gói	<p>Vỏ bọc (Túi gói)  hình chữ nhật, xung  quanh may viền mép  5 - 7 mm. Mật độ  mũi chỉ 4 mũi/10  mm đường may, lộn</p>	650 ± 10	450 ± 10	Dày tâm gói tự nhiên 150 ± 10				600± 10	Vải TC (Tixi): 100% Polyester (± 3%), có kết cấu: T	Màu xanh Navy	+ Vải do Việt Nam sản xuất	24	Sử dụng chung cho tất cả các mác



		<p>có bốn khuyết dây để buộc vào vỏ chần.</p> <p>Mỗi ruột chần may một nhãn mác vào rìa, ghi tháng, năm sản xuất.</p>								<p>thành phần 100% Polyester</p>		<p>Quốc sản xuất</p>		
--	--	---	--	--	--	--	--	--	--	--	--	------------------------------	--	--

**Ghi chú:** Hình ảnh mô tả logo

*Handwritten mark*



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **2480**/VTĐS-KHĐT  
v/v Ban hành bổ sung quy định, tiêu  
chuẩn hàng vải sợi phục vụ hành khách.

Hà Nội, ngày **17** tháng 9 năm 2025

Kính gửi: Các Chi nhánh Đoàn tiếp viên Đường sắt Hà Nội và Sài Gòn.


Căn cứ Quyết định số 591/QĐ –VTĐS ngày 22/7/2025 Ban hành Quy định, tiêu chuẩn hàng bông vải sợi phục vụ hành khách của vận tải Công ty CP Vận tải Đường sắt;


Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải Đường sắt ban hành bổ sung Quyết định số 591/QĐ –VTĐS ngày 22/7/2025 Ban hành Quy định, tiêu chuẩn hàng bông vải sợi phục vụ hành khách của Công ty CP Vận tải Đường sắt: **Phần II. Hàng vải sợi tàu chất lượng cao SE 19/20 & SE 21/22, mục 4,5,6,7** cụ thể theo quy định kèm theo văn bản này.

Căn cứ các quy định bổ sung. Các Ông trưởng phòng chuyên môn nghiệp vụ và Ông Giám đốc các Chi nhánh Đoàn tiếp viên Đường sắt Hà Nội và Sài Gòn triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Hội đồng quản trị Công ty (b/c);
- Ban Tổng giám đốc;
- Các phòng: KD, KHĐT, ANAT, TCKT;
- Lưu: VT, KH-ĐT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC** 



**Đào Anh Tuấn**

**Quy định bổ sung tiêu chuẩn hàng bông vải sợi phục vụ hành khách của Công ty CP vận tải đường sắt**  
(Kèm theo văn bản số *LA80/QĐ-VTĐS* ngày *14* tháng 9 năm 2025)

TT	Tên vật tư	Hình dáng	Thông số								Chất liệu	Màu sắc	Xuất xứ	Thời hạn sử dụng (tháng)	Ghi chú
			Dài (mm)	Rộng (mm)	Cao (mm)	Đáp che (mm)	Dây buộc (mm)	Dài miếng dính (mm)	Rộng miếng dính (mm)	Trọng lượng (gram)					
<b>II Hàng vải sợi tàu chất lượng cao SE19/20 &amp; SE21/22</b>															
4	Ga trải giường	Hình thăng hình chữ nhật, may viền quanh mép ga rộng 7mm. Thêu logo trên bề mặt ga, kích thước (4,2 x 10cm). Mật độ chỉ: 4 mũi/10mm đường may. Mỗi ga may một móc vào rìa gô ghi tháng, năm sản xuất.	240± 10	125± 10							420 ± 30	Vải T300CN: 50% Cotton + 50% Polyester	Màu trắng kẻ sọc 30mm	8	

*Mar*

5	Vỏ gói	Hình chữ nhật, có bèo thẳng 4 cạnh, rộng 4cm. Mở gói bằng 2 lớp vải chồng nhau (13-15cm). Thêu logo trên bề mặt vỏ gói, logo kích thước (4,2 x 10cm). Mật độ chỉ: 4 mũi/10mm đường may. Mỗi gói may một móc vào rìa gói ghi tháng, năm sản xuất.	650 ± 10	450 ± 10	130-150					100 ± 10	Vải Phi lụa: 100% Polyester (± 3).	Màu vàng họa tiết hoa trắng		18	
6	Chăn chăn bông (Tấm đắp lớn)	Hình chữ nhật, viền nẹp 1,5cm. Lớp gòn được chần trực tiếp vào vải, dày đều và kỹ. Có đường dẫn quả trám ở cả 2 mặt theo chiều tấm đắp. Kích thước quả trám 15cm, viền đè 2-3 cm. Thêu logo trên bề mặt tấm đắp, logo kích thước (4,2 x 10 cm). Mật độ chỉ: 4 mũi/10mm đường may. Mỗi chăn may một móc vào rìa chăn ghi tháng, năm sản xuất.	2.000 ± 20	1.400 ± 20						1080 ± 40	Vải Phi lụa: 100% Polyester (± 3). Bông 100% Polyester RS (4D lowmelt+7 D64hc+7 D64hcs)	Màu trắng họa tiết hoa vàng		24	

*Nas*

7	Chăn chân bông (Tấm đắp nhỏ)	Hình chữ nhật, viền nẹp 1,5cm. Lớp gòn được chân trực tiếp vào vải, dẫn đều và kỹ. Có đường dẫn quả trám ở cả 2 mặt theo chiều tấm đắp. Kích thước quả trám 15cm, viền đê 2-3 cm. Thêu logo trên bề mặt tấm đắp, logo kích thước (4,2 x 10 cm). Mật độ chỉ: 4 mũi/10mm đường may. Mỗi chăn may một mác vào rìa chăn ghi tháng, năm sản xuất.	1500 ± 20	1.100 ± 20						650 ± 50	Vải Phi lụa: 100% Polyester (± 3). Bông 100% Polyester RS (4D lowmelt+7 D64hc+7 D64hcs)	Màu trắng họa tiết hoa vàng		24	
<p><b>Ghi chú :</b>          Phần II. Mục 1,2,3 áp dụng cho tàu chất lượng cao SE 19/20          Phần II. Mục 4,5,6,7 áp dụng cho tàu chất lượng cao SE 21/22</p>															

*Handwritten signature*